

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH LỚP HỌC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG THIẾT KẾ TƯ LIỆU TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM TIỂU HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

TRỊNH THỊ HIỆP - TRẦN THỊ THU PHƯƠNG*

Abstract: *In the school's pedagogy, general pedagogy and Primary Education Faculty, Hanoi Metropolitan University in particular, the aim to train students for teaching capacity is an important objective, meet entry vocational training objectives. Accordingly, a competence to be trained and developed in this context is the capacity classroom program development for teacher. The paper presents results of research on primary teacher training, Hanoi metropolitan university towards approaching capacity. It was concluded that: Capacity of building classroom programs for students of primary education, Hanoi metropolitan university can be developed through activities of designing the teaching material in the primary math teaching method module.*

Keywords: *curriculum development, classroom programs, teaching materials.*

Trong các trường sư phạm, mục tiêu rèn luyện cho sinh viên (SV) năng lực dạy học có vai trò rất quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề. Một trong những năng lực cần được rèn luyện và phát triển cho SV sư phạm hiện nay là năng lực phát triển chương trình lớp học.

Bài viết đề cập vấn đề bồi dưỡng cho SV sư phạm tiểu học Trường Đại học Thủ đô Hà Nội năng lực phát triển chương trình lớp học thông qua hoạt động thiết kế tư liệu trong dạy học phần *Phương pháp dạy học toán ở tiểu học*.

1. Một số vấn đề về chương trình lớp học, kế hoạch bài học, tư liệu dạy học

Theo Vũ Quốc Chung, chương trình có các cấp độ sau: chương trình quốc gia, chương trình địa phương và chương trình lớp học. Chương trình lớp học là một hệ thống các kế hoạch dạy học và giáo dục do giáo viên thiết kế nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Khi thực hiện chương trình lớp học, giáo viên đóng vai trò là chủ thể thiết kế. Nghĩa là, năng lực phát triển chương trình lớp học là một năng lực quan trọng và cần thiết ở giáo viên. Do vậy, trong các trường sư phạm cần chú trọng phát triển năng lực phát triển chương trình lớp học cho SV.

Theo (1; tr 33-34), năng lực phát triển chương trình lớp học *như là một phần của năng lực chương trình, gồm năng lực phát triển chương trình và năng lực thực hiện chương trình*. Từ đó, theo chúng tôi,

năng lực phát triển chương trình lớp học thể hiện qua kết quả của hoạt động thiết kế kế hoạch bài học của giáo viên để đạt mục tiêu dạy học ở mỗi tiết học.

Hiểu một cách đơn giản, có thể coi học tập là một quá trình tìm kiếm, phân tích, xử lý và chiếm lĩnh thông tin của người học. Trong quá trình tổ chức cho người học tìm kiếm, phân tích thông tin, giáo viên là người hệ thống, định hướng về nguồn thông tin, cung cấp các thông tin ban đầu, tổ chức cho các em phân tích, xử lý thông tin,... để xây dựng, phát hiện, kiến tạo, chiếm lĩnh hệ thống thông tin mới. Khi đó, hệ thống thông tin đầu vào trong dạy học được hiểu là tư liệu dạy học. Như vậy, tư liệu dạy học là phương tiện dạy học mà giáo viên sử dụng trong giảng dạy.

Hiện nay, việc sử dụng tư liệu dạy học điện tử không còn xa lạ ở các trường đại học. Tư liệu dạy học điện tử là các tài liệu học tập được số hóa theo một kiến trúc định dạng và kịch bản nhất định, lưu trữ trên máy tính nhằm phục vụ cho quá trình dạy học và có thể là: văn bản (text), slide, bảng dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video,... Từ những tư liệu đó, giáo viên có thể thiết kế, xây dựng các giáo án điện tử để phục vụ cho quá trình dạy học.

Dưới đây, chúng tôi chỉ đề cập tới việc bồi dưỡng cho SV năng lực thiết kế và sử dụng tư liệu dạy học điện tử trong dạy học.

* Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

2. Các hoạt động thiết kế tư liệu dạy học ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tổ bộ môn môn *Toán* của Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đã tổ chức cho SV thực hiện một số hoạt động như sau:

Hoạt động 1: Tổ chức cho SV: - Nghiên cứu kĩ tài liệu về *Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học* để các em nắm vững mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; - Tìm hiểu tài liệu về đánh giá học sinh tiểu học, tiếp cận một số tài liệu dạng tư liệu dạy học cụ thể như: thiết kế kế hoạch dạy học, bài giảng điện tử; - Tìm hiểu tài liệu về bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình lớp học của giáo viên tiểu học trong dạy học môn *Toán*.

Hoạt động này giúp SV phân tích, hình thành quan điểm về tư liệu dạy học, xác định được tư liệu dạy học cần thiết cho quá trình thực tập sư phạm trong thời gian sắp tới.

Hoạt động 2: Các nhóm SV thiết kế tư liệu theo từng chủ đề trong chương trình **Toán 4** (như: dạy học số tự nhiên, dạy học phân số, dạy học yếu tố đại số, dạy học đại lượng, dạy học hình học, dạy học yếu tố thống kê). Trong mỗi nhóm, tổ chức cho SV thiết kế tư liệu dạy học cho từng bài cụ thể, tương ứng với từng tiết học trong sách giáo khoa **Toán 4**.

Hoạt động này giúp SV triển khai những kiến thức đã học, tập luyện việc thiết kế giáo án, giáo án điện tử và các tư liệu dạy học theo từng chủ đề, từng bài cụ thể. Để thực hiện hoạt động, SV cần khai thác thông tin từ sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo trên mạng internet,...; từ đó biến đổi, thiết kế kịch bản dạy học. Các kịch bản dạy học cần tương thích giữa ba phần: giáo án viết, giáo án điện tử và tư liệu dạy học điện tử.

Hoạt động 3: SV thí điểm thực hành triển khai dạy học trên lớp theo từng giáo án đã thiết kế. Sau mỗi tiết dạy học thí điểm, các nhóm hay cá nhân SV trong lớp góp ý, đánh giá. Giảng viên (GV) đánh giá về việc triển khai giáo án dạy học thành các tiết dạy cụ thể (tính khả thi, hợp lí và những vấn đề còn tồn tại, kĩ năng sư phạm của SV), sau đó xếp loại tiết dạy.

Hoạt động này giúp SV kiểm nghiệm lại các ý tưởng sư phạm đã thiết kế thông qua các tư liệu dạy học, rèn luyện kĩ năng sư phạm, thực hành nghiệp vụ sư phạm.

Hoạt động 4: Trên cơ sở các ý kiến góp ý, các nhóm SV chỉnh sửa tư liệu dạy học của từng bài, sau đó lại đưa ra nhóm, lớp góp ý một lần nữa để hoàn thiện. SV nộp lại các tư liệu dạy học cho tổ chuyên môn để làm tư liệu chung cho toàn khóa, toàn khoa. Sản phẩm được coi là một bài kiểm tra của học phần nghiệp vụ sư phạm, gồm một bản giáo án, giáo án

điện tử và một thư mục. Thư mục dữ liệu số gồm các thư mục con, có tên tương ứng với tên bài soạn, mỗi thư mục có 3 phần: bài soạn (dạng word), giáo án điện tử (dạng PowerPoint) và một thư mục con là tài liệu dạy học (có thể có nhiều tư liệu dạng ảnh, video, âm thanh,...).

Từ những sản phẩm này, toàn khóa sẽ có một hệ thống các tư liệu dạy học tốt, đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn, góp phần hỗ trợ SV trong quá trình học nghiệp vụ sư phạm và trang bị kiến thức cho hoạt động giảng dạy sau khi ra trường.

Hoạt động 5: GV tổ chức đánh giá chung và đánh giá chi tiết kế hoạch dạy học, tư liệu dạy học và xếp loại tư liệu dạy học của từng SV, cho điểm để tính cộng vào điểm làm khóa luận cuối khóa. Hoạt động này nhằm tập luyện cho SV kĩ năng, thói quen tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau trong học tập.

3. Kết quả vận dụng ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

3.1. Một số kết quả thu được

Chúng tôi đã thực hiện khảo sát ở 3 lớp năm thứ ba của khoa Giáo dục tiểu học Trường Đại học Thủ đô Hà Nội: Lớp K20A, K20B, K20 Chất lượng cao vào tháng 9-10/2015.

Lớp/ năm thứ	K20A	K20B	K20 Chất lượng cao
Số SV	28	25	21
Số kế hoạch dạy học	56	32	21
Số giáo án điện tử và tư liệu dạy học điện tử	56	32	21
Kế hoạch dạy học có sự đổi mới so với sách giáo khoa	56	32	21

Từ kết quả trên có thể thấy: - *Về năng lực thiết kế:* SV của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội được nâng cao hiểu biết về cơ sở lí luận trong dạy học nói chung và dạy học Toán ở tiểu học nói riêng. Nhờ có sự hướng dẫn của GV, SV có năng lực thiết kế và xây dựng giáo án điện tử, nguồn tư liệu dạy học đầy đủ và phong phú để vận dụng vào dạy học sau này; - *Về số lượng:* Đã thiết kế kế hoạch dạy học cho các tiết học kiến thức mới và một số tiết luyện tập; - *Về chất lượng:* Các kế hoạch dạy học nhìn chung đã đảm bảo đúng yêu cầu về mục tiêu dạy học, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức cho phù hợp với bậc học, lớp học và trình độ thực tiễn của học sinh; - *Đánh giá chung về phát triển chương trình lớp học và năng lực phát triển chương trình lớp học:* đã bước đầu được triển khai ở các lớp năm thứ ba. SV có thể phát triển chương trình lớp học dưới sự hướng dẫn của GV nhằm làm phong phú thêm nguồn tư liệu vận dụng trong dạy học, góp phần nâng cao năng lực nhận thức của bản thân và hiệu quả dạy học; - *Đánh*

giáo chung về các tư liệu dạy học: Phù hợp với mục tiêu, nội dung dạy học, trình độ nhận thức, tâm lý của học sinh tiểu học, đảm bảo sự sinh động, hấp dẫn, độ khó khi sử dụng và thiết kế;...

Tổng số tiết dạy thực nghiệm: 56 tiết.

Kết quả thực nghiệm:

Lớp/năm thứ	K20A	K20B	K20 Chất lượng cao
Số tiết dạy thực nghiệm (trên lớp)	21	21	15
Số tiết dạy thực nghiệm có giáo án điện tử và tư liệu dạy học điện tử	20	20	15
Đánh giá (loại A, B, C)	21A	21A	15A

Lưu ý: Loại A là tốt, có sự sáng tạo so với việc sử dụng các ví dụ, hình vẽ, minh họa trong sách giáo khoa; có cấu trúc khác với sách giáo khoa mà vẫn đảm bảo nội dung, mục tiêu dạy học; loại B: đạt yêu cầu, tiến trình hợp lý, tư liệu dạy học phù hợp; loại C: chưa đạt yêu cầu, vi phạm một trong các điều trình bày trong loại B.

Từ kết quả thực nghiệm cho thấy: - Về sự khả thi của các kế hoạch dạy học: Các kế hoạch dạy học nhìn chung khả thi, có thể sử dụng, ứng dụng trong thực hành bộ môn Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học của khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội; - Về sự khả thi của các kế hoạch dạy học có sử dụng tư liệu điện tử: đáp ứng yêu cầu cơ bản về tư liệu dạy học điện tử, có thể vận dụng được; - Về hứng thú của HS trong quá trình dạy học thực nghiệm: HS tích cực trong giờ học, nắm được kiến thức và biết vận dụng vào giải quyết các tình huống liên quan. Các tiết dạy học nhìn chung đều đạt mục tiêu đề ra.

Từ các kết quả trên cho thấy: bộ môn Toán, Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cần tổ chức cho SV thiết kế và triển khai kế hoạch dạy học trong quá trình đào tạo; từ đó góp phần phát triển năng lực dạy học nói chung, năng lực phát triển chương trình lớp học nói riêng cho SV. □

(1) Nguyễn Thị Kim Dung (chủ biên) - Đinh Quang Báo - Nguyễn Thanh Bình - Dương Thị Thuý Hà - Nguyễn Hoàng Đoàn Huy - Đào Thị Oanh - My Giang Sơn. **Đào tạo nghiệp vụ sư phạm theo định hướng hình thành năng lực nghề cho sinh viên trong các trường đại học sư phạm.** NXB Đại học Sư phạm, H. 2015.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Quốc Chung. *Bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình lớp học của giáo viên tiểu học trong*

dạy học môn Toán. Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giáo dục tiểu học. NXB Hồng Đức, tr. 195-203. H. 2015.

2. Đặng Tự Ân. **Năng lực nghề nghiệp của giáo viên trong thời kì đổi mới, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giáo dục tiểu học.** NXB Hồng Đức, H. 2015.

3. Nguyễn Văn Thái Bình - Đỗ Thị Trinh - Nguyễn Tiến Trung. “Năng lực giáo viên trong bối cảnh mới và một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên”. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, ISSN 0868-3719, Vol. 59, No 2A, tr. 151-156. 2014.

4. Phan Trọng Ngọ. “Giải pháp đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông”. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, ISSN 0868-3719, Vol. 60, No 8B, tr. 32-40. 2015.

Năng lực giáo viên và đào tạo giáo viên...

(Tiếp theo trang 18)

Tài liệu tham khảo

1. Phan Trọng Ngọ. “Giải pháp đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông”. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*. ISSN 0868-3719, Vol. 60, No 8B, tr 32-40, 2015.

2. Báo cáo Tình hình giáo dục dân tộc và phương hướng đến năm 2020 của Bộ GD-ĐT, 2012.

3. Báo cáo Kết quả thực hiện Chương trình 135, giai đoạn II (2006-2010) của Ủy ban Dân tộc gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ngày 9/4/2010.

4. Tổng cục Thống kê. **Niên giám thống kê Việt Nam 2014.** NXB Thống kê, H. 2014.

5. Nguyễn Văn Thái Bình - Đỗ Thị Trinh - Nguyễn Tiến Trung. “Năng lực giáo viên trong bối cảnh mới và một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên”. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, ISSN 0868-3719, Vol. 59, No 2A, tr 151-156, 2014.

6. Phan Thanh Long. “Giáo dục đa văn hoá trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hoá”. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số 60, No 8, tr 112-117, 2015.

7. Robert J. Marzano. **Nghệ thuật và khoa học dạy học.** NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

8. Robert J. Marzano. **Quản lý hiệu quả lớp học** (Người dịch: Phạm Trần Long). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

9. Viện Hàn lâm Giáo dục quốc gia Mỹ. **Người thầy giỏi ở mọi lớp học.** NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2011.